TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẢO LỘC** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HSST
Ngày: 04/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Ngân, ông Ngô Xuân Bồng.
- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 3 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Chung Lý Ngọc L**; sinh ngày 11/11/1995; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Số 295/02/15 đường THD, phường BTĐ, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; con ông Chung Lý Ngh, sinh năm 1957 và bà Bùi Thị Ng, sinh năm 1961, cả hai hiện trú tại phường BTĐ, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; bị cáo là con nhỏ trong gia đình có hai anh em; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/11/2017, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố B, (Có mặt).

2. Họ và tên: **Trần Công H**; sinh ngày: 14/6/1993; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Số 189/6 đường HB, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Công H1, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Kim D, sinh năm 1969, cả hai hiện trú tại phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có ba chị em; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 17/08/2016 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 tháng 03 ngày tù về tội "Bắt, giữ người trái pháp luật", đến nay chưa được xóa án (bản án số 159/2016/HSST). Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/11/2017, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố B, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chung Lý Ngọc L là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng L đã đưa cho Trần Công H một thẻ ATM đứng tên L, mục đích khi cần mua ma túy L sẽ chuyển tiền vào tài khoản để H thanh toán. Ngày 30/10/2017, L chuyển số tiền 3.600.000đ vào thẻ ATM nói trên rồi nói H rút ra 1.600.000đ để trả nợ, còn lại 2.000.000đ để lại trong thẻ. Đến ngày 01/11/2017, L nhờ bạn gái tên Phạm Thùy Tr chuyển thêm số tiền 3.500.000đ vào thẻ ATM nói trên, sau đó L điện thoại nói H rút hết số tiền trên để trả cho người bán ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 01/11/2017 có một người đàn ông (không rõ lai lịch) chạy xe ôm đến nhà H, chở H ra cây ATM tại Quận 6, thành phố Hồ Chí Minh để rút số tiền 5.500.000đ, sau đó H đưa cho người này 5.000.000đ. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì người này đưa lại cho H 02 gói ma túy và chở H ra bến xe Thành Bưởi tại Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh để đón xe đi Bảo Lộc, mang ma túy giao cho L. Còn số tiền 500.000đ thì H sử dụng mua vé xe và chi phí đi đường.

Khoảng 03 giờ sáng ngày 02/11/2017 thì H đến thành phố Bảo Lộc và được L đón về phòng 405 khách sạn Gia Hảo, tại địa chỉ 97 Phan Bội Châu, Phường 1, thành phố B. Khi vào phòng H lấy 02 gói ma túy đưa cho L, L phân số ma túy trên thành 03 gói và lấy một ít ra để sử dụng cùng với H và Tr. Khoảng 13 giờ ngày 02/11/2017 có thêm Trương Nh, sinh năm 1993, trú tại số 166/07 đường H, phường L, thành phố B đến khách sạn cùng sử dụng ma túy với nhóm của L. Đến 14 giờ cùng ngày thì Cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang, tang vật thu giữ gồm: 02 gói nilon kích thước 04x02cm, 01 gói nilon kích thước 05x08cm, đều được hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (nghi là chất ma túy); 01 bình thủy tinh để sử dụng ma túy đá; 01 giấy phép lái xe mang tên Chung Lý Ngọc L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng-đen; 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280. Khi bắt giữ Trần Công H, Cơ quan điều tra còn thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và số tiền 700.000đ.

Theo kết luận giám định số 1713/GĐ-PC54, ngày 04/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng thì mẫu tinh thể đựng trong 03 gói nylon gửi giám định là ma túy, có khối lượng 14,7579gr, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKSBL, ngày 28 tháng 02 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo bị cáo Chung Lý Ngọc L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", truy tố bị cáo Trần Công H về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, xử phạt bị cáo Chung Lý Ngọc L từ 36 đến 42 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự 1999, xử phạt bị cáo Trần Công H từ 36 đến 42 tháng tù.

Các bị cáo khai nhận, việc thỏa thuận mua ma túy với đối tượng tên Sơn (tại Thành phố Hồ Chí Minh) là do bị cáo L trực tiếp trao đổi qua điện thoại, bị cáo H

khi đó đang ở thành phố Hồ Chí Minh nên được bị cáo L nhờ rút tiền từ tài khoản đưa cho người của Sơn và nhận ma túy, sau đó đưa lên Bảo Lộc giao cho L. Các nội dung khác đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu, các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng và thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo L và bị cáo H đều là các đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng L đã đưa cho H một thẻ ATM với mục đích khi nào L mua ma túy thì H sẽ rút tiền ra để trả. Vào ngày 01/11/2017, sau khi L thỏa thuận mua ma túy với đối tượng tên Sơn (chưa rõ lai lịch, tại Thành phố Hồ Chí Minh), thì L điện thoại yêu cầu H rút tiền ra thanh toán và nhận 02 gói ma túy. Sau đó H mang từ Thành phố Hồ Chí Minh lên Bảo Lộc giao cho bị cáo L. Đến ngày 02/11/2017, Cơ quan điều tra đã phát hiện bắt quả tang thu giữ số ma túy khối lượng 14,7579gram, loại Methamphetamine. Đối chiếu lời khai của các bị cáo, nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo Chung Lý Ngọc L có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", hành vi của bị cáo Trần Công H có đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường kỷ cương pháp luật. Hành vi trên không những xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, góp phần làm gia tăng các tệ nạn xã hội trên địa bàn thành phố B; đây là vụ án có đồng phạm, xem xét vai trò từng bị cáo thấy rằng:

Đối với bị cáo L, là người chủ động giao dịch mua ma túy với đối tượng tên Sơn, sau đó yêu cầu bị cáo H giao tiền và nhận ma túy, vì vậy cần phải xét xử bị cáo L mức hình phạt nghiêm khắc hơn. Đối với bị cáo H, chỉ là người giao tiền và nhận ma túy rồi vận chuyển từ thành phố Hồ Chí Minh lên B theo sự chỉ đạo của L, nhưng về nhân thân bị cáo H đã có một tiền án về tội bắt giữ người trái pháp luật, đến nay chưa được xóa án lại phạm tội, vì vậy cần áp dụng điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự để xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục. Tuy nhiên cũng thấy rằng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thật thà khai báo nên cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[3] Xét thấy, các bị cáo bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, bởi khối lượng chất ma túy mà các bị cáo phải chịu trách nhiệm là 14,7579gram, (loại chất Methamphetamine). Theo qui định của Bộ luật Hình sự năm 2015 cũng với khối lượng này thì phạm vào khoản 2 Điều 249, có mức hình phạt cao hơn.

Do đó không áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử đối với các bị cáo là phù hợp.

[4] Trong vụ án này còn có đối tượng Phạm Thùy Tr, đã có hành vi giúp bị cáo L chuyển tiền vào thẻ ATM để bị cáo H trả tiền mua ma túy. Tuy nhiên khi nộp tiền thì Tr không biết bị cáo L sử dụng mua ma túy nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phạm Thùy Tr trong vụ án này.

[5] Đối với đối tượng tên Sơn và người đàn ông chạy xe ôm (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho bị cáo L. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, nên cần tách ra khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 xử lý các vật chứng như sau:

Đối với 02 phong bì tang vật niêm phong sau giám định mang số 1713/2017, 01 bình thủy tinh dùng để sử dụng ma túy, xét thấy đây là những vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 (tạm giữ của bị cáo L), 01 điện thoại di động Samsung màu đen (tạm giữ của bị cáo H), xét thấy đây là công cụ phạm tội nên tịch thu sung quĩ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng-đen, 01 Giấy phép lái xe mang tên Chung Lý Ngọc L, xét thấy đây là giấy tờ, tài sản không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 700.000đ thu giữ của bị cáo H, xét thấy đây là tiền không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Trong quá trình khởi tố điều tra, kiểm sát hoạt động điều tra và truy tố bị cáo ra trước tòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã nghiêm túc thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng, đảm bảo việc giải quyết vụ án đúng pháp luật.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố, bị cáo Chung Lý Ngọc L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo Trần Công H phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, xử phạt bị cáo **Chung Lý Ngọc L 42** *(Bốn mươi hai)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự 1999, xử phạt bị cáo **Trần Công H** 36 *(Ba mươi sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì tang vật niêm phong sau giám định mang số 1713/2017, 01 bình thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

Tịch thu sung quĩ Nhà nước: 02 điện thoại di động hiệu Nokia 1280, 01 điện thoại di động Samsung màu đen.

Trả lại cho bị cáo Trần Công H số tiền 700.000đ *(Bảy trăm ngìn đồng)*, theo biên lai thu số AA/2010/09949, ngày 12/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo L: 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng-đen, 01 Giấy phép lái xe mang tên Chung Lý Ngọc L, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng được ghi nhận theo biên bản giao nhận ngày 12/3/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Khắc Quảng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND thành phố Bảo Lộc
- Người tham gia tố tụng
- Chi cục T.H.A.
- Lưu hồ sơ.